

Số: 06/QĐ-UBND

Quảng Nhâm, ngày 12 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban
hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 3344/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành
chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân huyện A Lưới về việc Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm
2022;*

*Căn cứ Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2021 của UBND
xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 định
hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Quảng Nhâm;*

Theo đề nghị của Công chức Văn phòng – Thống kê xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 trên địa bàn xã
Quảng Nhâm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng – Thống kê, Ban ngành, đoàn thể có liên quan
và các Thôn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng Nội vụ;
- Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, Các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính của xã Quảng Nhâm năm 2022

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 12/01/2022
của Ủy ban nhân dân xã Quảng Nhâm)*

Nhằm triển khai Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Quảng Nhâm lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 – 2025; Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2021 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện và Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2021 của UBND xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Quảng Nhâm; UBND xã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2022 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh công tác CCHC trọng tâm là tiếp tục đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế tại các bộ phận, đầu mối hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2022 của UBND xã, các ngành, làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;

- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu;

- Tạo chuyên biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp; đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã;

- Phấn đấu cải thiện và nâng cao thứ hạng xếp loại công tác CCHC năm 2022 của huyện, thuộc nhóm các địa phương xếp loại tốt trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC;

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2022 gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của xã;

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số gắn liền với việc duy trì áp dụng có hiệu lực, hiệu quả hệ thống Quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong CCHC;

- Các Ban ngành, đơn vị chủ động nghiên cứu, sáng tạo, áp dụng những giải pháp đổi mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của xã.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành.

- Phân đầu 100% văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện, UBND cấp xã ban hành được rà soát, kiến nghị xử lý bằng các hình thức bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc thay nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; Thực hiện tốt và hiệu quả Kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2022. Tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, tránh chồng chéo, trùng lặp, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể và khả thi; Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường và đổi mới công tác kiểm tra, giám sát quá trình tham mưu, ban hành văn bản QPPL. Kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật năm 2022 tại các công chức chuyên môn, UBND xã; Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- Tiếp tục đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên địa bàn huyện và quyết định công bố TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong VBQPPL của địa phương (trong trường hợp được Luật giao) được công bố kịp thời.

- 100% TTHC được chuẩn hóa và cập nhật công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; được tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh, huyện để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) từ cấp huyện đến cấp xã được quy trình hóa theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2015 theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện; đảm bảo mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt trên 90%; trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, trong đó, tối thiểu có 20% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả (TN&TKQ) cấp xã (trừ các TTHC đặc thù).

- 100% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, trong đó, 30% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

- Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 40%, 35%.

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình tại các cấp chính quyền.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

b) Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách, kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của tỉnh; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan,

đơn vị; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân tắc trách, những nhieu, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

- Xây dựng, ban hành các văn bản triển khai, thực hiện khuyến khích, thúc đẩy việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- Thực hiện đầy đủ việc công khai TTHC theo quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử các đơn vị, địa phương và niêm yết TTHC tại Bộ phận TN&TKQ cấp xã.

- Xây dựng các bộ cơ sở dữ liệu dùng chung (giấy tờ công dân, tổ chức) để đơn giản hóa, cắt giảm các thành phần TTHC, giảm hồ sơ phải nộp khi tham gia giải quyết TTHC tại các cơ quan nhà nước, giảm chi phí tuân thủ TTHC cho tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

- Tiến hành rà soát nhằm nâng cao tỷ lệ các quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông để giải quyết các TTHC liên thông từ cấp huyện đến cấp xã và giữa các cơ quan hành chính nhà nước.

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách TTHC theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao năng lực nghiên cứu, tham mưu của các cơ quan, của cán bộ, công chức, viên chức trong cải cách TTHC.

- Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2022 và tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC; tổ chức kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo đơn vị tiếp nhận, xử lý, phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với các cơ quan nhà nước trên địa bàn. Thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết TTHC; đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân và tổ chức.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận TN&TKQ cấp xã theo hướng tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao năng lực cán bộ theo phương châm “Thân thiện, đúng hẹn, đơn giản”, đảm bảo các quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước

a) Chỉ tiêu

Các ngành, đơn vị và người đứng đầu chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp và quyết tâm nỗ lực hành động quyết liệt, hiệu quả.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng, tập trung thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án cải thiện mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với công dân, tổ chức; Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của CBCCC; quy định đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và bộ quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức... Việc đánh giá cơ quan hành chính trên cơ sở cụ thể hóa điểm số các tiêu chí đánh giá gắn với các chỉ số tác động với nhiều thành phần tham gia, đánh giá thường xuyên, phương thức đánh giá hiện đại, công khai, minh bạch, công bằng.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của UBND tỉnh, UBND huyện về đẩy mạnh công tác CCHC nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước chính quyền các cấp.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

100% cơ quan nhà nước bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

b) Nhiệm vụ:

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ trong các cơ quan nhà nước từ huyện đến cấp xã.

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ trong thực thi công vụ làm thước đo; cụ thể hóa điểm số các tiêu chí đánh giá gắn với các chỉ số tác động với nhiều thành phần tham gia.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về tinh giản biên chế; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Kế

hoạch số 65/KH-UBND ngày 04/6/2015 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức bằng hình thức cạnh tranh. Kiên quyết thay thế những cán bộ, công chức thiếu bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức kém, không đủ năng lực công tác. Đổi mới phương thức tuyển chọn cán bộ, công chức lãnh đạo, viên chức quản lý theo nguyên tắc cạnh tranh.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo nhu cầu công việc và vị trí việc làm; nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công sở thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng trang bị kiến thức về công tác cán bộ cho lãnh đạo các cấp nhằm bổ sung kiến thức, nâng cao trình độ mọi mặt, bồi dưỡng toàn diện về kỹ năng, cập nhật kiến thức mới theo từng nhóm đối tượng.

5. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách huyện theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan hành chính nhà nước, thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Triển khai và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015, 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước.

- Phân cấp quản lý tài chính và ngân sách của huyện, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính và tăng cường chủ động của các đơn vị dự toán ngân sách, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả các khoản chi tài chính của khu vực công.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Chỉ tiêu

- 100% công chức chuyên môn chủ động phối hợp với các Phòng, Ban, Ngành liên quan triển khai hệ thống thông tin liên ngành.
- 100% Công chức chuyên môn triển khai ứng dụng văn bản điện tử liên thông 4 cấp trên Hệ thống quản lý văn bản điều hành.
- 100% lãnh đạo các cơ quan, đơn vị sử dụng một số ứng dụng dùng chung của xã trên thiết bị máy tính, điện thoại để xử lý và điều hành công việc.
- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử và có ký số.
- 100% các CBCC sử dụng phần mềm một cửa điện tử dùng chung kết nối cổng dịch vụ công thống nhất toàn tỉnh và kết nối với hệ thống dịch vụ công mức độ 3, 4. Phân đầu đảm bảo tỷ lệ hồ sơ đăng ký qua mạng đối với các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 lĩnh vực đạt tối thiểu 25% được thực hiện qua môi trường mạng.
- 100% CBCC xây dựng và áp dụng quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin, quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

b) Nhiệm vụ:

- Thực hiện đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn huyện theo Chỉ thị số 26/CT-UBND ngày 17/10/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Thực hiện có hiệu quả chương trình CCHC gắn liền với việc xây dựng chính quyền điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4 trong các lĩnh vực. Ứng dụng CNTT trong hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trước hết là các lĩnh vực liên quan tới phục vụ nhân dân.
- Nâng cấp hệ thống thông tin dịch vụ công theo hướng chuẩn hóa theo các quy định mới của tỉnh; tối ưu hiệu năng; tối ưu giao diện và quy trình điện tử; số hóa dữ liệu theo hướng chuẩn hóa lưu trữ điện tử và hồ sơ điện tử; đáp ứng mô hình thí điểm mọi lúc, mọi nơi không phân biệt khoảng cách địa lý; chuẩn hóa nền tảng tích hợp các dịch vụ khác vào cổng dịch vụ công thống nhất tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức.
- Nâng cấp hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc đảm bảo theo các điều kiện của các quy định mới.
- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung nhằm giải quyết nhiệm vụ chuyên môn tại các cơ quan, đơn vị; phát huy hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành qua môi trường mạng để phục vụ người dân và các tổ chức tốt hơn; thúc đẩy CCHC và nâng cao chỉ số mức độ chính quyền điện tử của cấp xã. Tiếp tục tăng cường hiệu quả ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

- Thực hiện quản lý hoạt động và cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của huyện và các xã, thị trấn. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan hành chính thông qua việc sử dụng hiệu quả Hệ thống điều hành tác nghiệp đa cấp liên thông.

- Kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 12/3/2015 của UBND tỉnh Quy định việc xây dựng, áp dụng, công bố, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và hoạt động kiểm tra tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại, tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính các cấp.

- Tăng cường trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính được thực hiện dưới dạng điện tử, bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong các cơ quan. Tiếp tục nghiên cứu, kiến nghị cấp có thẩm quyền cải tiến 05 phần mềm dùng chung cho phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai cập nhật cơ sở dữ liệu (CSDL) dân cư; triển khai số hóa, xây dựng và duy trì 04 CSDL quan trọng gồm: CSDL đất đai, CSDL doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể, CSDL cán bộ, công chức, CSDL lĩnh vực tư pháp - hộ tịch phục vụ chia sẻ, khai thác, phát triển kinh tế xã hội.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ tiêu

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- Xã xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2022 phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện kiểm tra công tác CCHC ít nhất 30% UBND cấp xã, các phòng, ban chuyên môn cấp huyện; 100% phòng, ban chuyên môn cấp huyện và UBND cấp xã thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC trong nội bộ.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của huyện. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; UBND cấp xã; các bộ phận trực tiếp giải quyết TTHC xây dựng Kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện cụ thể, khả thi, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách. Tổ chức biên soạn và

phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin về CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND tỉnh về ban hành quy định đánh giá, xếp loại công tác CCHC của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện và Quyết định số 46/2021/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 về ban hành quy định đánh giá chất lượng hoạt động các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; đôn đốc các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc triển khai thực hiện đánh giá công tác CCHC đối với cấp xã

- Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn huyện; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành, kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức, viên chức về CCHC trong cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC tại đơn vị, địa phương để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Công chức chuyên môn cấp xã căn cứ Kế hoạch CCHC năm 2022 của xã và tình hình thực tiễn để tổ chức triển khai, thực hiện và xây dựng kế hoạch CCHC phù hợp.

2. Công chức VP-TK xã có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các địa phương, đơn vị thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND huyện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, các nội dung cần sửa đổi, bổ sung các công chức chuyên môn chủ động báo cáo UBND xã (qua đồng chí Hồ Văn Quan - Công chức VP-TK xã) để xem xét điều chỉnh, bổ sung./.

NHIỆM VỤ CỤ THỂ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2022 của UBND xã Quảng Nhâm)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
1	Kiểm tra, rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL năm 2022 Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2022	Công chức Tư pháp-Hộ tịch		Quý I/2022
2	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật của xã năm 2022	Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022			
3	Công tác xây dựng văn bản QPPL năm 2022	Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL năm 2022			
4	Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL	100% văn bản QPPL do HĐND và UBND các cấp ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự	Công chức Tư pháp-Hộ tịch		Năm 2022
5	Quản lý về xử lý vi phạm hành chính	Kế hoạch	Công chức Tư pháp-Hộ tịch		Năm 2022
II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1	Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2022	Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2022	Công chức Văn phòng – Thống kê		Quý I/2022
2	Xây dựng kế hoạch rà soát TTHC năm 2022	Kế hoạch rà soát TTHC năm 2022			
3	Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC	Kế hoạch kiểm tra thực tế tại một số cơ quan, đơn vị	Công chức Văn phòng – Thống kê		Năm 2022
4	Triển khai Phần mềm đánh giá sự hài lòng của người dân đối với một số dịch vụ công	Ứng dụng CNTT	Công chức Văn phòng-Thống kê		Năm 2022
III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH				
1	Kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức cán bộ của các cơ quan chuyên môn cấp xã năm 2022	Kế hoạch kiểm tra công tác Nội vụ năm 2022	Công chức Văn phòng – Thống kê		Năm 2022

2	Tiếp tục triển khai xây dựng Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã	Hệ thống quy trình, cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại	Công chức Văn phòng – Thống kê		Năm 2022
3	Kế hoạch kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức hoạt động của Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã	Kế hoạch kiểm tra năm 2022	Công chức Văn phòng – Thống kê		Quý I/2022
IV	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ				
1	Triển khai đánh giá cán bộ, công chức cơ quan hành chính	Kế hoạch	Công chức Văn phòng – Thống kê		Các quý năm 2022
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
1	Triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP, 16/2015/NĐ-CP, 141/2016/NĐ-CP.	Các quyết định giao quyền tự chủ	Công chức Kế toán ngân sách		Năm 2022
VI	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ				
1	Xây dựng chương trình CCHC gắn liền với việc xây dựng chính quyền điện tử	Kế hoạch	Công chức Văn phòng – Thống kê		Năm 2022
2	Tiếp tục triển khai cơ sở dữ liệu điện tử hộ tịch, cấp mã số định danh cá nhân	Kế hoạch	Công chức Tư pháp-Hộ tịch		Năm 2022
3	Kiểm tra việc xây dựng và áp dụng, duy trì ISO tại UBND cấp xã	Kế hoạch kiểm tra	Công chức Văn phòng – Thống kê		
VII	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ TUYÊN TRUYỀN				
1	Báo cáo đánh giá, xếp hạng công tác CCHC của UBND cấp xã năm 2022	Báo cáo đánh giá, xếp loại CCHC năm 2022	Công chức Văn phòng – Thống kê		Quý IV/2022
2	Xây dựng các kế hoạch	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2022	Công chức Văn hóa-xã hội (VHTT)		Tháng 12/2021
		100% UBND cấp xã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2022 của cơ quan, đơn vị	Công chức Văn phòng – Thống kê		Tháng 01/2022
3	Thực hiện kiểm tra CCHC năm 2022	Xây dựng kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2022	Công chức Văn phòng – Thống kê		Tháng 01/2022
		30% các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã được UBND huyện kiểm tra về công tác CCHC	Công chức Văn phòng – Thống kê		Năm 2022

4	Duy trì và nâng cao chất lượng chuyên mục CCHC trên sóng truyền thanh và truyền hình, báo viết	Trang thông tin điện tử huyện: Chuyên mục tuyên truyền CCHC.	Công chức Văn phòng – Thống kê		Hàng tháng
		Thông tin tuyên truyền CCHC trên Trang thông tin điện tử của các đơn vị	Công chức Văn hóa-xã hội (VHTT)		Hàng tháng
5	Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2022 và Xây dựng KH CCHC năm 2023	Kế hoạch, báo cáo	Công chức Văn phòng – Thống kê		Quý IV/2022